TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2023/QĐST-DS	*TT, ngày 25 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 2, 3 toà G, số 36 HC, phường OCD, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Q - Trưởng Ban Xử lý nợ. *(Văn bản ủy quyền số 16/UQ-HĐQT.22 ngày 12/10/2022).*

Ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Lê Xuân T - chuyên viên xử lý nợ (*Văn bản ủy quyền ngày 22/11/2022*).

- ***Bị đơn:*** Ông Vũ Văn P, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1968. Cùng địa chỉ: Thôn 11, xã CN, huyện TT, TP Hà Nội.

Bà G ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Vũ Văn P (*Văn bản ủy quyền ngày 02/3/2023*).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ Văn T, sinh năm 1988; chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1987; cháu Vũ Văn Chi B, sinh năm 2014; cháu Vũ Xuân T, sinh năm 2019.

Anh T, chị A ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Vũ Văn P(*Văn bản ủy quyền ngày 07/4/2023*).

+ Người đại diện theo pháp luật cho cháu B và cháu T: Anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thị Vân A (là bố mẹ đẻ).

Cùng địa chỉ: Thôn 11, xã CN, huyện TT, TP Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB cùng bị đơn là ông Vũ Văn P, bà Nguyễn Thị G và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất thoả thuận như sau:

Ông Vũ Văn P, bà Nguyễn Thị G xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB số tiền tạm tính đến ngày 13/4/2023 là **914.918.271đ** (*Chín trăm mười bốn triệu chín trăm mười tám nghìn hai trăm bảy mốt đồng*). Trong đó tiền gốc là 740.838.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 153.171.514 đồng; tiền lãi quá hạn là 20.908.757 đồng.

Thời hạn thanh toán chậm nhất đến hết ngày 30/6/2023, ông P, bà G phải thanh toán toàn bộ khoản nợ nêu trên.

2.2. Về lãi suất: Kể từ ngày 14/4/2023, ông P, bà G còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số 359/20/HĐCV/II.20 ngày 28/04/2020, khế ước nhận nợ đã ký kết đến ngày ông P, bà G thực trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà ông P, bà G phải chịu theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

2.3. Kể từ khi ông P, bà G thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB phải giải chấp tài sản thế chấp, trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU: 262489; Số vào sổ cấp GCN: CS-TTH 18196, do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 19/03/2020 cho ông Vũ Văn P.

2.4. Trường hợp đến hết ngày 30/6/2023, mà ông P, bà G không chịu thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, các quyền và lợi

ích phát sinh từ thửa đất số 191 tờ bản đồ số 6 diện tích 183m^2 tại thôn 11, xã CN, huyện TT, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CU 262489; Số vào sổ cấp GCN: CS-TTH 18196, do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 19/03/2020 cho ông Vũ Văn P. Theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 1068.2020/HĐTC; Quyển 01.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/4/2020 tại Phòng công chứng Trần Minh H, thành phố Hà Nội, để thu hồi khoản nợ.

Sau khi phát mại tài sản mà không đủ trả nợ cho khoản vay thì ông P, bà G vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB đến khi hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB.

2.5. Về án phí: Ông Vũ Văn P, bà Nguyễn Thị G chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 19.723.000 đ (*mười chín triệu bảy trăm hai ba nghìn đồng*).

Xét ông P, bà G có đơn xin miễn, giảm án phí vì hoàn cảnh khó khăn được Ủy ban nhân dân xã CN xác nhận ngày 17/4/2023 nên miễn ½ án phí cho ông P, bà G. Còn lại ông P, bà G phải chịu 9.861.000 đ (*chín triệu tám trăm sáu mốt nghìn đồng)*.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần AB số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 19.012.000 đồng *(mười chín triệu không trăm mười hai nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2020/0025744 ngày 23/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
Huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết